

Bản án số: 05/2019/HSST.

Ngày: 15/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Trần Thanh Hải**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Bùi Thanh Nông** và Ông **Bùi Văn Thúc**

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà **Bùi Thị Ánh Tuyết** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi tham gia phiên toà: Bà **Đinh Thị Thu Hà** – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2018/HSST ngày 21/12/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2019//HSST-QĐ, ngày 01 tháng 02 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn T**, tên gọi khác: không;

Sinh ngày 03/9/1984, ĐKHKTT và chỗ ở: xóm B, xã K, huyện KB, tỉnh HB

Dân tộc: Mường; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0.

Con ông: **Bùi Văn N**, sinh năm 1961 và bà **Bùi Thị T**, sinh năm 1963; Vợ là **Quách Thị C**, sinh năm 1983; có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Bị hại: Chị **Bùi Thị X**, sinh năm 1980,

Nơi cư trú: xóm B, xã K, Huyện KB, Tỉnh HB. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 07/11/2018, sau khi đưa bố đẻ đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Kim Bôi. Trên đường về nhà, **Bùi Văn T** đi ngang qua nhà

chị Bùi Thị X – sinh năm 1980 tại xóm B, xã K, huyện KB, tỉnh HB, thấy không có ai ở nhà nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bùi Văn T đi vòng lại phía sau nhà chị X thấy cửa ngách không khóa, chỉ cài bằng đoạn tre nên đã tháo bỏ đoạn tre, mở cửa vào nhà, qua gian buồng đến phòng khách thấy ti vi Nhãn hiệu Sam Sung 43 inch đặt trên kệ gỗ, Bùi Văn T bê ti vi theo đường cũ mang về nhà cất ở góc kín của chuồng gà, đợi khi nào thuận lợi sẽ mang đi bán.

Ngày 10/11/2018, nhận thấy hành vi trộm cắp tài sản là sai trái, Bùi Văn T đã đến cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bôi đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giao nộp chiếc tivi.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 28 ngày 13/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Kim Bôi kết luận: Tivi Sam Sung 43 inch (Smart TV) vỏ màu đen, mã sản phẩm: UA43N5500AKXXV, phiên bản: BA-01/UN5500 trị giá 7.563.000đ (bảy triệu năm trăm, sáu mươi ba nghìn đồng).

Vật chứng của vụ án: Chiếc Tivi Sam Sung 43 inch (Smart TV) vỏ màu đen, mã sản phẩm: UA43N5500AKXXV, phiên bản: BA-01/UN5500, cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Bùi Thị X ngày 20/11/2018.

Cáo trạng số 03/CT – VKS ngày 21/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Bị hại Bùi Thị X đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường về dân sự. Về hình phạt, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi giữ quyền công tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Bùi Văn T về tội “Trộm cắp tài sản”. Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt Bùi Văn T từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có công việc ổn định, kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Bùi Thị X đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về dân sự nên không đề cập.

Về vật chứng và xử lý vật chứng: Bùi Văn T đã giao nộp chiếc ti vi Nhãn hiệu Sam Sung 43 inch, cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Bùi Thị X nên không đề cập.

Ý kiến của bị cáo Bùi Văn T: Đồng ý về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt mà kiểm sát viên đề nghị. Không có ý kiến tranh luận.

Ý kiến của bị hại chị Bùi Thị X: Đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường về dân sự. Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan điều tra công an huyện Kim Bôi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 07/11/2018, Bùi Văn T đã lén lút lấy trộm chiếc ti vi Nhãn hiệu Sam Sung 43 inch của chị Bùi Thị X có giá trị 7.563.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đã truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:* Bị cáo Bùi Văn T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của chị Bùi Thị X nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự để răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, nhất thời phạm tội. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, Sau khi phạm tội, bị cáo ra đầu thú khai nhận

toàn bộ hành vi phạm tội và tự nguyện nộp lại tài sản đã chiếm đoạt, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét bị cáo Bùi Văn T có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, có nơi cư trú rõ ràng, do vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, chỉ cần phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 BLHS cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có công việc ổn định, kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của BLHS.

[6] *Về vật chứng của vụ án*: 01 (một) chiếc Tivi Sam Sung 43 inch (Smart TV) vỏ màu đen, mã sản phẩm: UA43N5500AKXXV, phiên bản: BA01/UN5500, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Bùi Thị X là đúng quy định nên không xem xét.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại Bùi Thị X đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Văn T** phạm tội “trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, khoản 5 điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18(mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/02/2019).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện KB, tỉnh HB nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB.
- VKSND tỉnh Hòa Bình
- VKSND H.Kim Bôi.
- Công an H.Kim Bôi.
- Sở tư pháp tỉnh HB.
- THA Hình sự (02 bản)
- UBND xã Kim Truy
- Chi cục THADS H.Kim Bôi
- Bị cáo; bị hại,
- HS + VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Hải